Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,734.75	256.62
+- %	-0.70%	0.35%
KLGD (CP)	653,554,240	51,315,187
GTGD (tỷ đồng)	15,138.35	696.81
+- % GTGD	9.3%	13.8%

Độ rộng thị trường (HOSE)

107	tăng	110	không đổi	216	giảm

Thống kê toàn thị trường

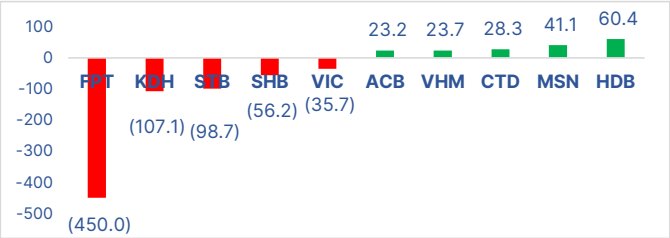
Ngày	MA 20 tăng	MA 60 tăng	MA 120 tăng	Mã MA 200 tăng	
12/11/26	24.3%	17.9%	16.9%	202	18.8%
11/11/26	23.9%	18.0%	16.9%	203	18.9%

Top Giá trị giao dịch (tỷ đồng)

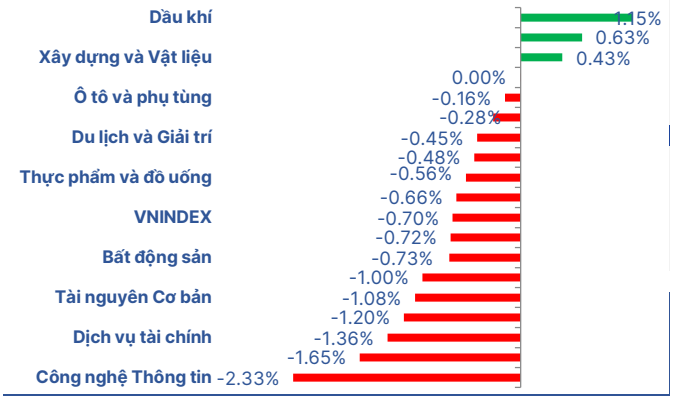
FPT -2.7%	VIC -0.9%	VIX -1.9%
864.7	435.3	420.1
HDB 0.0%	HPG -1.4%	CII 0.4%
354.3	311.1	307.1

Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

GT Bán : -2290.9 GT ròng: -876.2 GT Mua: 1414.7



Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau 02 phiên tăng điểm, thị trường chịu áp lực điều chỉnh khi các chỉ số chính hướng đến vùng kháng cự, đường xu hướng giảm giá ngắn trung hạn. VN-Index đầu phiên tăng điểm nhẹ hướng đến vùng giá 1.750 điểm với thanh khoản khá thấp, áp lực bán vùng giá cao gia tăng. Áp lực bán sau đó gia tăng mạnh ở trong phiên chiều. Kết phiên VN-Index giảm 12,15 điểm (-0,70%) về mức 1.734,75 điểm, trên hỗ trợ 1.730 điểm. VN30 giảm 15,84 điểm (-0,85%) về mức 1.839,43 điểm, dưới kháng cự quanh 1.860 điểm.

Độ rộng trên HOSE tiêu cực. Phục hồi ở nhóm dầu khí, phân bón.. sau giai đoạn giảm giá mạnh. Trong khi đa số giảm điểm, chịu áp lực bán khá đột biến ở nhóm công nghệ, chứng khoán... Thanh khoản thị trường tăng, tăng mạnh ở nhóm công nghệ, xây dựng. Khối lượng giao dịch khớp lệnh trên HOSE giảm -5,3% so với phiên trước. Khối ngoại sau 02 phiên mua ròng, bán ròng trở lại -876,2 tỷ đồng trên HOSE trong phiên hôm nay.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 41I1GB000 kết phiên ở mức 1.842,1 điểm, giảm -0,42% so với phiên trước. Chênh lệch chuyển sang dương 2,87 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 41I1GC000, 41I1GH3000, 41I1H6000 chênh lệch từ -0,23 điểm đến 5,07 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch kỳ hạn 41I1GB000 tăng mạnh 29,1% so với phiên trước. Các trade tăng vị thế giao dịch, đầu cơ trong phiên. Nghiên về VN30 phục hồi trở lại. Xu hướng ngắn hạn 41I1GB000 suy giảm, kháng cự gần nhất 1.860 điểm, hỗ trợ gần nhất 1.830 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 41I1GB000 là 32.323, giảm vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VN-Index tích lũy trong biên độ hẹp trên vùng hỗ trợ quanh 1.730 điểm. Tuy nhiên VN30 xu hướng ngắn hạn vẫn suy giảm dưới kháng cự giá trung bình 20 phiên. Thị trường vẫn chưa có sự đồng thuận của 02 chỉ số chính. Trong trường hợp tích cực VN30 cần giữ được hỗ trợ quanh 1.835 điểm tương ứng đường xu hướng nối các vùng giá thấp nhất các tháng 03, 07 và tháng 10/2026. Hoặc tiếp tục chịu áp lực điều chỉnh, suy giảm.

VN-Index, VN30 vẫn giao dịch dưới đường xu hướng giảm giá từ tháng 9/2026 đến nay. Mặc dù chất lượng ngắn hạn của thị trường đã cải thiện. Khá nhiều cổ phiếu vốn hóa trung bình nhỏ trong các nhóm ngành như thép, bất động sản, xây dựng... đang vượt lên xu hướng giảm giá trung dài hạn sau khi tạo đỉnh kéo dài từ tháng 8-10/2025 đến nay. Tuy nhiên đa số nhóm ngành vẫn trong xu hướng suy giảm, tích lũy kéo dài. Nhà đầu tư cân bằng danh mục, xem xét các vị thế gia tăng tỉ trọng khi thị trường chung vượt lên đường xu hướng giảm giá kéo dài từ tháng 9/2026 đến nay.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã CK	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng hỗ trợ tăng trưởng (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch (GD)	FA Rank	TA Rank
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận			
BSR	25.50	28.0	31-32	27.2	4.6	68.8%	888.2%	Theo dõi GD	86	34
TPB	13.10	12.8	15-15.5	12.5	4.9	53.4%	57.4%	Theo dõi GD	80	53
POS	13.70	15.0	20-21	14.0	4.5	102.6%	142.8%	Theo dõi GD	71	50
DXP	14.30	14.5	17.5-18	13.5	3.9	128.5%	98.4%	Theo dõi GD	82	57
CTG	31.55	31.2	35-35.5	30.5	5.8	39.0%	28.2%	Theo dõi GD	91	45
HHS	10.05	9.7	12.5-12.8	9.0	36.0	487.9%	571.2%	Theo dõi GD	46	35

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

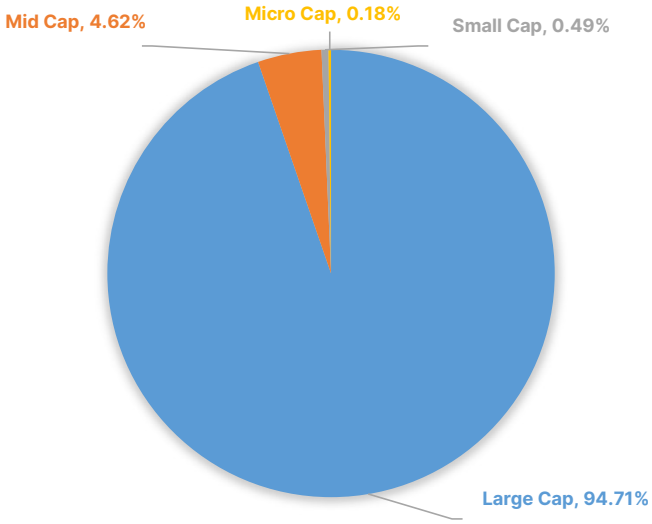
Xu Hướng \ Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viễn Thông	Dầu Khí	Dệt May-Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn	Tang Truong	Tich Luy	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Tang Truong	Tich Luy	Suy Giam
Ngắn trung hạn	Tang Truong	Suy Giam	Suy Giam	Tich Luy	Suy Giam	Suy Giam	Tang Truong	Tich Luy
Dòng tiền trung hạn	Am_Tang	Tich Luy	Tich Luy	Am_Tang	Am_Tang	Am_Giam	Tich Luy	Tich Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	-279.8	362.3	315.4	-213.6	296.5	299.7	100.4	309.5
Tương quan-VNINDEX	Yếu hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP	VPI	GMD	DRI	ORS	TTN	PTX	PTG	IDC
	VIC	DVP	RTB	CTS	FOX	POS	MNB	LHG

Xu Hướng \ Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng-VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón-Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn	Tang Truong	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam
Ngắn trung hạn	Suy Giam	Suy Giam	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Suy Giam	Tich Luy	Tang Truong
Dòng tiền trung hạn	Tich Luy	Am_Giam	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	364.7	288.1	-88.3	329.8	187.8	320.5	334.9	-180.3
Tương quan-VNINDEX	Yếu hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP	PGI	PET	TVN	FMC	DHA	MSB	BFC	VJC
	PRE	FRT	NKG	ANV	VLB	OCB	CSV	SGN

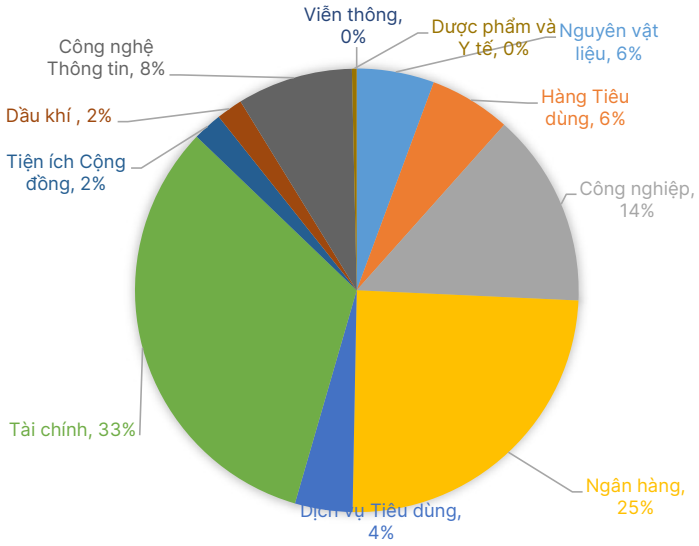
Xu Hướng \ Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Tang Truong	Tang Truong	Suy Giam	Tang Truong	26
Ngắn trung hạn	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Phuc Hoi	Suy Giam	13
Dòng tiền trung hạn	Tich Luy	Tich Luy	Duong_Giam	Am_Tang	Tich Luy	Am_Tang	Tich Luy	4
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	146.2	293.0	498.4	105.5	283.6	345.5	278.6	9
Tương quan-VNINDEX	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	39	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Không đổi-Kém hơn	
Cổ phiếu TOP	NT2	NAF	DHN					
	SJD	ANV	PPP					

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	Vốn Hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,886,211	26.1%	5,557	43.7	9.8
VHM	510,962	37.6%	12,039	5.2	1.8
VCB	450,371	17.3%	4,986	10.8	1.8
BID	249,681	18.1%	4,524	7.1	1.3
CTG	245,047	21.9%	5,479	5.8	1.2

Top Khối lượng giao dịch

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
LPB	89,543,986	26.0%	4,048	9.0	2.3
VIX	32,061,100	6.2%	811	16.1	1.0
TPB	22,806,356	17.3%	2,642	5.0	0.9
SHB	22,793,998	18.6%	2,920	3.8	0.7
KDH	21,705,800	9.1%	1,374	11.3	1.0

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TNC	7.0%	16.4%	3,086	8.7	1.5
L10	6.9%	48.4%	16,737	2.5	1.0
FIR	6.9%	-1.7%	(184)	(17.6)	0.3
DAT	6.9%	8.8%	1,266	6.3	0.5
LM8	6.9%	3.7%	1,210	11.5	0.4

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PIT	-7.0%	-24.6%	(1,750)	(5.3)	1.5
TMS	-7.0%	14.0%	3,335	9.4	1.3
VSI	-6.9%	23.8%	3,925	5.0	1.1
HRC	-6.8%	10.5%	2,268	13.2	1.3
FUEIP100	-6.8%	0.0%	-		

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HDB	2,686,600	22.3%	2,970	7.6	1.6
DXG	1,337,861	0.8%	92	121.1	1.0
CII	1,134,128	1.1%	161	88.4	1.0
PNJ	1,131,100	12.4%	3,302	4.5	0.6
ACB	1,128,200	16.2%	2,773	7.4	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
FPT	(9,008,304)	26.0%	5,479	9.0	2.2
KDH	(7,138,158)	9.1%	1,374	11.3	1.0
SHB	(5,085,813)	18.6%	2,920	3.8	0.7
VIX	(1,873,800)	6.2%	811	16.1	1.0
TPB	(1,628,455)	17.3%	2,642	5.0	0.9

TIN NỔI BẬT

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đánh chuông tại Sở Giao dịch chứng khoán Tokyo

Trong khuôn khổ chuyến thăm chính thức Nhật Bản, sáng 11/11 (giờ địa phương), tại Sở Giao dịch chứng khoán Tokyo, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam đã gặp gỡ các tổ chức tài chính hàng đầu Nhật Bản với chủ đề: Hợp tác tài chính và huy động vốn phát triển hạ tầng chiến lược. Với nền tảng quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện, tiềm lực tài chính và kinh nghiệm của Nhật Bản, cùng với quyết tâm cải cách, tiềm năng và khát vọng phát triển của Việt Nam, hai nước có đầy đủ điều kiện để đưa hợp tác tài chính bước sang một giai đoạn mới, sâu sắc hơn, thực chất hơn và hiệu quả hơn. Kết thúc cuộc gặp gỡ, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã đánh chuông tại Sở Giao dịch chứng khoán Tokyo (Nhật Bản).

Từ 11/11, giá phát điện từ hệ thống pin lưu trữ năng lượng là 3.209,98 đồng/kWh

Bộ trưởng Bộ Công Thương vừa ký ban hành Quyết định số 2987 phê duyệt khung giá phát điện loại hình hệ thống pin lưu trữ năng lượng năm 2026. Quyết định dựa trên căn cứ Luật Điện lực số 61/2024/QH15, các nghị định, thông tư liên quan; đề nghị của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) và Cục Điện lực. Theo đó, mức giá tối đa (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng) của khung giá phát điện năm 2026 áp dụng cho loại hình hệ thống pin lưu trữ năng lượng là 3.209,98 đồng/kWh. Cùng với việc phê duyệt mức giá tối đa, Bộ Công Thương cũng ban hành các thông số sử dụng để tính toán khung giá phát điện với loại hình hệ thống pin lưu trữ năng lượng năm 2026.

Mua bán xăng dầu lòng vòng làm tăng chi phí chiết khấu gần 47.000 tỷ đồng

Tổng Thanh tra Chính phủ Nguyễn Quốc Đoàn vừa ký ban hành kết luận số 769/KL-TTCP về thanh tra chuyên đề diện rộng hoạt động kinh doanh xăng dầu. Kết luận thanh tra cho thấy, từ ngày 10/7/2026 đến ngày 05/10/2026, Đoàn Thanh tra của Thanh tra Chính phủ đã tiến hành thanh tra đối với 260 doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu, gồm 23 thương nhân đầu mối và 237 thương nhân phân phối. TTCP đánh giá, các doanh nghiệp mua bán ngang lòng vòng với nhau làm tăng chi phí chiết khấu ở khâu trung gian khoảng 46.779 tỷ đồng. "Trong đó, một số doanh nghiệp đã lợi dụng việc mua bán ngang để mua bán hóa đơn, trốn thuế, mua bán xăng dầu lậu, xăng dầu không rõ nguồn gốc... có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự" – kết luận thanh tra chỉ rõ.

Nasdaq tăng hơn 1% khi CoreWeave thổi bùng trở lại làn sóng đầu tư vào AI

Kết phiên 11/11, chỉ số Nasdaq Composite tăng 1,60%, lên 25.466,19 điểm. S&P 500 tiến 1,31%, đạt 7.619,38 điểm. Trong khi đó, Dow Jones Industrial Average tăng 254,60 điểm, tương đương 0,49%, lên 52.486,49 điểm. Cổ phiếu CoreWeave, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ điện toán đám mây chuyên biệt cho AI, tăng gần 25% sau khi công bố doanh thu quý 3 vượt kỳ vọng của giới phân tích.

Giá xăng, dầu đồng loạt giảm mạnh, xăng E10 về dưới mốc 20 ngàn đồng/lít

Theo phương án điều hành giá xăng dầu ngày 12/11, giá bán lẻ các mặt hàng xăng dầu phổ biến trên thị trường được điều chỉnh giảm mạnh. Giá xăng E5RON92 giảm 1.499 đồng/lít, xuống còn 19.399 đồng/lít; xăng E10RON95-III xuống 19.845 đồng/lít. Giá dầu diesel cũng giảm 1.874 đồng/lít. Trong kỳ điều hành này, cơ quan quản lý thực hiện trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu đối với xăng sinh học ở mức 600 đồng/lít và dầu mazut 1.000 đồng/kg; không trích lập đối với dầu diesel. Đồng thời, không chi sử dụng Quỹ bình ổn giá đối với các mặt hàng trên.

Website: www.shs.com.vn
Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó Giám Đốc Trung tâm Phân Tích
Ngô Thế Hiển
Hien.nth@shs.com.vn

Trưởng BP Chiến lược Thị trường
Phan Tấn Nhật
Nhat.pt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo. SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ: Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội
Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888. Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng
Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, P. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777. Fax: (84-511)-352 5779.
Email: contact-dn@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh
Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, Tp.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368.Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội
Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, P. Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888. Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn